

HĐTTL VN30 – ĐỐI MẶT VỚI KHÁNG CỰ MẠNH 893-895 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 30/8/2019



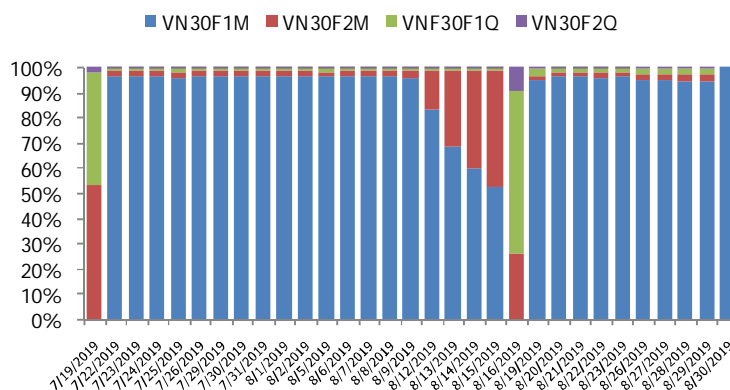
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	20	886.0	9.36
VN30F1910	17/10/2019	48	885.0	14.38
VN30F1912	19/12/2019	111	883.5	24.97
VN30F2003	19/03/2020	202	885.0	36.76

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường đóng cửa phiên cuối cùng tháng 8 trong sắc xanh. Với việc nhiều Bluechips trong rổ VN30 như GAS, FPT, MSN, HPG, VCB, PNJ, MWG, VIC, VHM, VRE...đồng loạt tăng giá đã giúp thị trường có phiên hồi phục mạnh về điểm số. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 5,47 điểm (+0,56%) lên 984,06 điểm; HNX-Index tăng 0,37% lên 102,32 điểm. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên trước, giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.000 tỷ đồng. Khối ngoại có phiên mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 50 tỷ đồng, trong đó lực mua tập trung vào VNM, VHM, NVL, VIC,...
- Diễn biến giằng co đi ngang trong phiên sáng và bất ngờ thay đổi trạng thái trong khoảng thời gian cuối phiên đã lặp đi lặp lại trong những phiên gần đây. Điểm đáng chú ý trong những phiên gần đây là trong khoảng thời gian từ 13h30 đến 14h thị trường thường biến động rất mạnh. Theo thống kê, thị 4/5 phiên có mức biến động từ 5-8 điểm trong khoảng thời gian này. Đóng cửa phiên cuối tuần, các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng nhẹ và duy trì khoảng cách âm với chỉ số VN30 từ 6,51 đến 9,01 điểm. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm xuống còn 52.171 hợp đồng, điều này cho thấy sự thận trọng trong hoạt động trading của giới đầu tư.
- Về cơ bản, thị trường phái sinh vẫn đang sideway trong biên 880-890 điểm với vùng hỗ trợ tại 879-880 điểm và vùng kháng cự mạnh 888-890 điểm. Chiến lược Daytrading vẫn được ưu tiên trong tuần tới.
- Về kỹ thuật, sự khởi sắc ở nhóm cổ phiếu lớn giúp VN30-Index có phiên hồi phục thứ hai liên tiếp. Tuy nhiên, khối lượng sụt giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy nhà đầu tư đang giao dịch thận trọng hơn. Mặt khác, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu trái chiều nên xu hướng giằng co chưa kết thúc. Vùng đỉnh cũ tháng 7 và ngưỡng Fibonaci 38.2% sẽ là kháng cự mạnh của chỉ số. Trong khi đó, đường MA200 sẽ là hỗ trợ của chỉ số trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Daytrading sẽ phù hợp khi chỉ số duy trì trạng thái Sideway trong biên hẹp. Hoạt động Long có thể mở tại các ngưỡng hỗ trợ 883-879-876 điểm, trong khi các vị thế Short có thể mở ra nếu chỉ số không vượt qua vùng kháng cự mạnh 888-890 điểm.

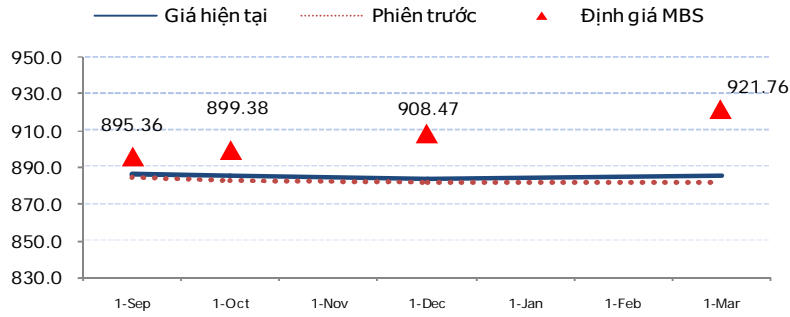
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang dao động khá nhiều do tác động từ yếu tố bên ngoài. Do đó, các vị thế nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

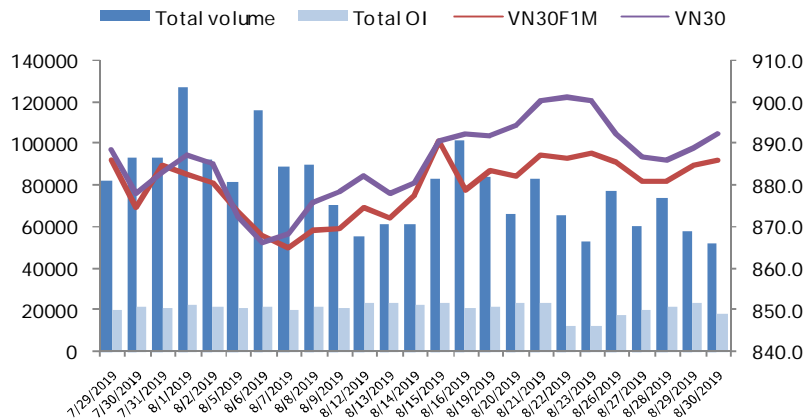
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	886.0	0.16	51,742	- 9.77	0	-1.00
VN30F1910	885.0	0.25	342	- 4.74	0	-1.00
VN30F1912	883.5	0.20	42	31.25	0	-1.00
VN30F2003	885.0	0.40	45	114.29	0	-1.00
Tổng			52,171	- 9.67		-1.00

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thanh khoản phái sinh tuần từ 26-30/8 tiếp tục đi xuống với chỉ 321.358 hợp đồng tương lai được khớp lệnh, thấp hơn thành tích tuần trước 9%. KLGD trung bình phiên đã xuống mức 64.272 hợp đồng/phiên, đặc biệt phiên ngày thứ Sáu có khối lượng khớp 52.171 hợp đồng đã chạm mức thấp nhất 16 tuần gần đây. Giá trị giao dịch theo đó cũng giảm hơn 8% so với tuần liền trước đạt 28.529,2 tỷ đồng. Biên độ giao dịch cũng không tích cực hơn tuần trước bao nhiêu, với chênh high-low của hợp đồng F1M qua 5 phiên dao động chỉ từ 3,3-6,7 điểm.
- Khối lượng mở (OI) cuối tuần này đạt 17.676 hợp đồng toàn thị trường, thấp hơn 6% so với cuối tuần trước. Trong đó OI hợp đồng tháng 9 là 16.397 hợp đồng (-8%), các hợp đồng còn lại có OI lần lượt đạt 735, 445 và 99 hợp đồng.
- Đóng cửa ngày thứ Sáu, hợp đồng tháng 9 giảm 1,8 điểm tương đương 0,2% so với tuần trước xuống 886,0 điểm, chậm hơn tốc độ giảm của VN30 (-0,9%) đã khiến basis thu hẹp về -6,51 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 885,0 điểm; 883,5 điểm và 885,0 điểm, theo đó basis các hợp đồng này là -7,51 điểm, -9,01 điểm và -7,51 điểm.

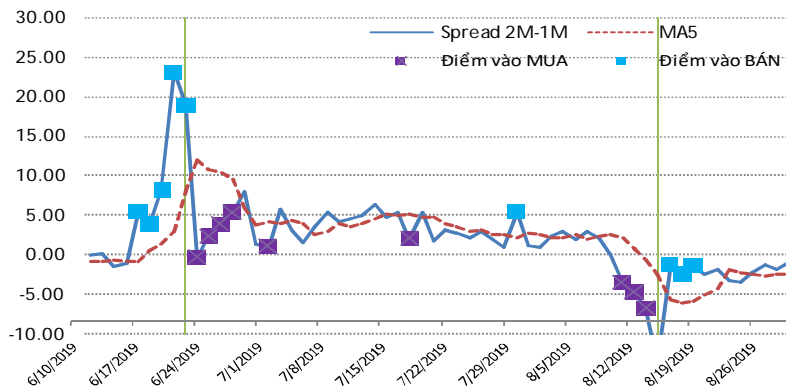
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



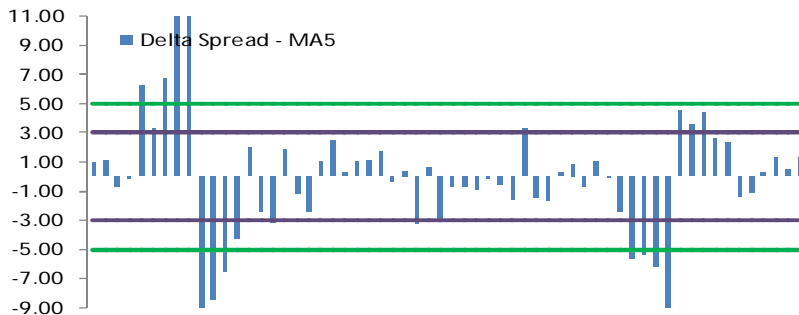
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.00	-1.80	0.80	-2.32	1.32
VN30F1Q - VN30F1M	-2.50	-2.90	0.40	-3.12	0.62
VN30F1Q - VN30F2M	-1.50	-1.10	-0.40	-0.80	-0.70
VN30F2Q - VN30F1M	-1.00	-3.10	2.10	-2.54	1.54
VN30F2Q - VN30F2M	0.00	-1.30	1.30	-0.22	0.22
VN30F2Q - VN30F1Q	1.50	-0.20	1.70	0.58	0.92

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



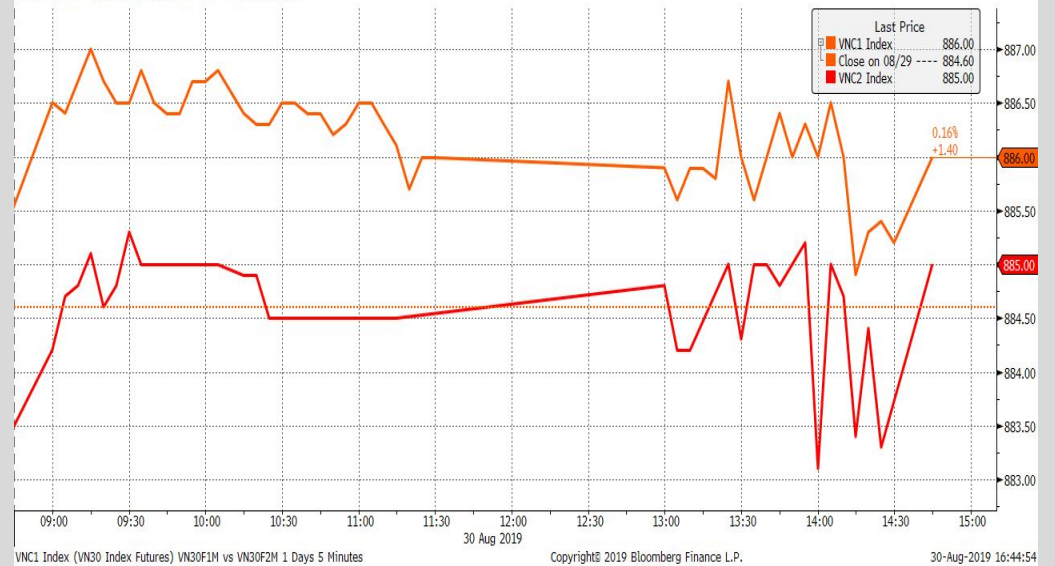
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Nổi dài đà hồi phục từ hôm trước, phiên giao dịch cuối cùng của tháng 8 khép lại với sắc xanh trên cả 4 HĐTL, mặc dù các hợp đồng chỉ ghi nhận mức tăng rất khiêm tốn từ 1,4 đến 3,5 điểm. Do đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng vẫn duy trì trong khoảng từ 1 đến 2 điểm. Cụ thể, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) tăng nhẹ 0,8 điểm lên -1 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) giảm 0,4 điểm, xuống mức -1,5 điểm. Trái lại, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất tăng 1,7 điểm so với phiên trước, hiện ở mức +1,5 điểm.
- Những diễn biến đồng pha bám sát nhau của cả 4 hợp đồng tương lai đã được duy trì trong nhiều phiên giao dịch vừa qua, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư kiếm lời từ chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

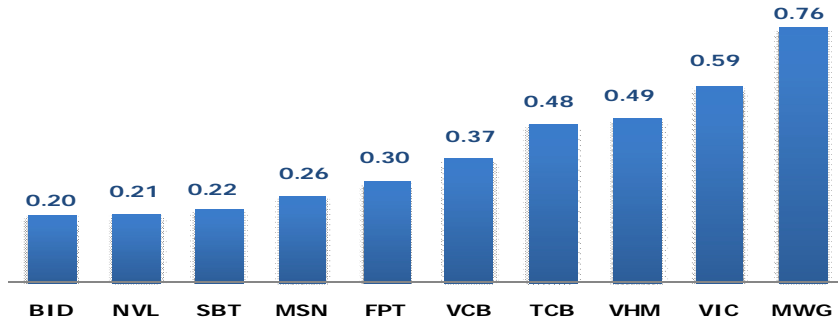
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

-Diễn biến giá CKPS

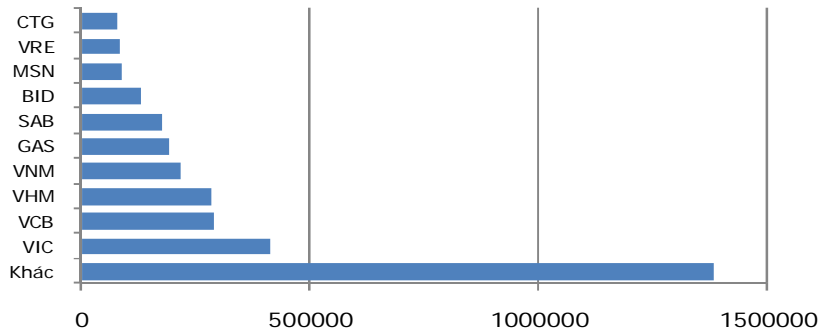
-So sánh giá VN30F1M và VN30F2M



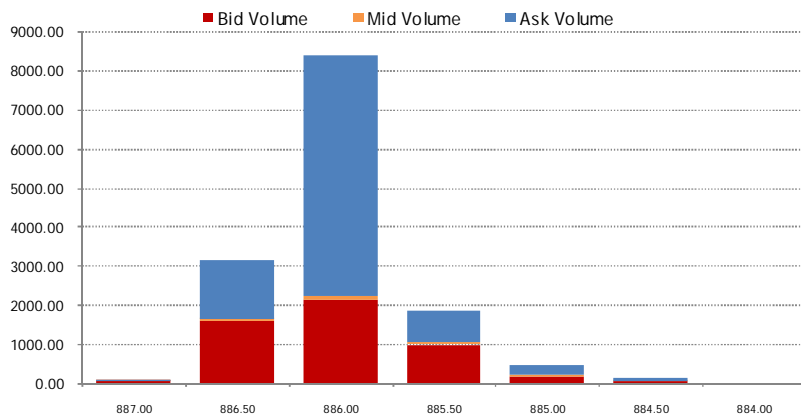
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến tích cực của TTCK Mỹ đêm qua đã mang tới những tín hiệu khả quan cho thị trường Châu Á trong phiên cuối tuần và Việt Nam cũng không ngoại lệ. Đà tăng của thị trường diễn ra ngay từ những phút mở cửa với hàng loạt nhóm ngành tăng điểm. Trong đó, nhóm Bluechips xuất hiện khá nhiều mã tăng điểm như VHM, VIC, VNM, BVH, FPT, GAS, MSN, MWG...cùng với các cổ phiếu ngân hàng BID, CTG, VCB...tăng điểm giúp đà tăng thị trường được củng cố vững chắc. Các cổ phiếu có tinh thị trường như chứng khoán, bất động sản, dầu khí giao dịch khá tích cực giúp thị trường thêm phần sôi động.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,38 điểm (+0,38%) lên 892,51 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 19 mã tăng/05 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 40,84 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.377 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 50 tỷ đồng. Mặc dù lực mua không quá mạnh nhưng trong bối cảnh thị trường ảm đạm, việc khối ngoại trở lại mua ròng lúc này là tín hiệu tích cực. Trong đó, lực mua tập trung vào VNM (22,89 tỷ đồng), VHM (11,39 tỷ đồng), NVL (9,50 tỷ đồng), VIC (8,09 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng VRE (36,80 tỷ đồng), TCD (7,39 tỷ đồng), VHC (6,86 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	984.06	0.56	16.68	10.25
Dow Jones	26,403.28	0.16	17.63	13.19
S&P 500	2,926.46	0.06	19.17	16.74
Nikkei 225	20,626.29	0.03	14.65	3.06
Shanghai	2,924.11	1.31	14.14	17.25
DAX	11,953.78	0.12	19.89	13.21
Vàng	1,525.65	- 0.24	-	18.96
Dầu WTI	54.80	- 0.54	-	20.68

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Bảy – 31/08/2019			
[TQ] PMI Công nghiệp T.8	49.7	49.7	
[TQ] PMI phi Công nghiệp T.8	53.7	53.6	
Thứ Hai – 02/09/2019			
[UK] PMI Công nghiệp T.8	48.0		
[TQ] PMI Công nghiệp Caixin T.8	49.9		
Thứ Ba – 03/09/2019			
[US] PMI Công nghiệp T.8 (ISM)	51.2		
[US] PMI Công nghiệp T.8 (Final)	49.9		
[Canada] PMI Công nghiệp T.8	50.2		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ chốt phiên giao dịch ngày thứ Sáu với mức tăng điểm nhẹ, nhưng khép lại tháng 8 với mức giảm khá mạnh. Nhà đầu tư thể hiện sự thận trọng trước khi Mỹ chính thức tiến hành đợt áp thuế mới lên hàng hóa Trung Quốc vào cuối tuần. Theo hãng tin Reuters, tuần này là tuần tăng điểm mạnh nhất kể từ tháng 6 của chỉ số S&P 500, nhưng tháng 8 lại là tháng giảm mạnh nhất của chỉ số kể từ tháng 5. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 0,16% lên 26.403,28 điểm; S&P 500 tăng 0,06% lên 2.926,46 điểm và chỉ số Nasdaq tăng 0,13% lên 7.962,88 điểm. Tuần này, S&P 500 tăng 2,8% và Dow Jones tăng 3%, mức tăng mạnh nhất của hai chỉ số kể từ tuần kết thúc vào ngày 7/6.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu WTI giảm 33 xu xuống 54,77 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giảm 64 xu còn 58,61 USD/thùng. Hoạt động giao dịch rất yếu do nghỉ lễ Lao động (Labor Day).
- Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng vàng giao ngay tăng 0,2% lên 1.522,17 USD/oz. Hợp đồng vàng giao tháng 12 nhích 0,1% lên 1.531 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng rổ VN30 nghiêng về bên mua với 19 mã tăng, 05 mã giảm và 06 mã đứng tham chiếu. MWG, VIC, VHM, TCB, VCB,...là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm cuối phiên. Trong đó, với mức tăng 1,65%, MWG đóng góp 0,77 điểm cho chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, VNM vẫn đang nằm trong kênh tăng giá trung và dài hạn, các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng vẫn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 112.000-114.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự của cổ phiếu tại 124.000-126.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.72	123,000	0.00	1.22%	98.52	0.00	22.51	7.56
TCB	Banks	7.63	21,500	0.70	1.18%	26.48	0.48	8.54	1.34
VIC	Real Estate Investment & Services	8.15	123,500	0.82	1.56%	27.20	0.59	94.78	6.98
MSN	Financial Services	5.50	75,400	0.53	1.20%	13.63	0.26	22.82	2.82
HPG	General Industrials	5.74	22,200	0.23	1.81%	73.85	0.12	7.51	1.46
VPB	Banks	5.45	20,300	-0.49	1.23%	22.93	-0.24	6.79	1.31
VJC	Travel & Leisure	5.58	132,000	0.00	0.46%	50.90	0.00	13.40	5.09
VHM	Real Estate Investment & Services	4.83	87,800	1.15	1.38%	38.23	0.49	19.50	6.80
MBB	Banks	4.57	23,100	-1.07	1.52%	92.68	-0.44	7.18	1.45
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.25	116,900	1.65	1.91%	75.14	0.76	14.81	4.97
SAB	Beverages	3.01	273,000	0.00	1.40%	7.53	0.00	42.14	10.84
VCB	Banks	3.60	77,700	1.17	0.91%	21.72	0.37	16.43	3.78
STB	Banks	2.78	10,400	0.48	0.97%	15.01	0.12	8.63	0.74
HDB	Banks	2.79	26,000	-0.95	2.13%	26.75	-0.24	8.97	1.63
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.50	53,100	0.76	0.95%	37.66	0.30	12.21	2.71
NVL	Real Estate Investment & Services	3.62	62,300	0.65	3.39%	32.31	0.21	16.90	2.94
EIB	Banks	2.76	16,900	-1.17	3.30%	5.71	-0.29	41.84	1.36
VRE	General Retailers	2.37	34,450	0.29	1.02%	81.20	0.06	33.36	2.82
PNJ	General Retailers	2.29	82,200	0.37	1.35%	28.38	0.07	17.39	4.47
GAS	Oil & Gas Producers	1.50	100,600	0.10	1.09%	17.80	0.01	16.58	4.32
SSI	Financial Services	1.03	21,500	1.65	1.17%	15.28	0.15	10.76	1.16
CTG	Banks	0.94	20,200	0.00	0.74%	29.26	0.00	13.74	1.05
GMD	Industrial Transportation	1.19	28,600	1.42	2.86%	43.69	0.15	12.74	1.42
REE	Industrial Engineering	0.98	36,650	0.83	1.38%	22.08	0.07	6.97	1.19
ROS	Construction & Materials	0.74	28,000	0.00	6.90%	354.44	0.00	77.99	2.68
CTD	Construction & Materials	0.62	94,700	-1.76	2.65%	3.00	-0.10	7.03	0.90
SBT	Food Producers	0.68	16,500	3.77	4.10%	20.79	0.22	21.95	1.40
BID	Banks	1.03	38,750	2.24	2.24%	84.22	0.20	18.53	2.43
DPM	Chemicals	0.33	13,700	1.86	1.86%	5.80	0.06	16.07	0.69
BVH	Financial Services	0.83	76,000	0.00	1.32%	4.94	0.00	46.85	3.50

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn